

Chủ đề 4. Ứng dụng tin học
BÀI 10. SỬ DỤNG HÀM ĐỂ TÍNH TOÁN

Câu 1. Phát biểu nào sau đây là sai về sử dụng hàm trong bảng tính?

- A. Nhờ các hàm số mà việc tính toán, xử lý dữ liệu được thực hiện đơn giản và thuận tiện hơn.
- B. Hàm là công thức được viết sẵn để tính toán, xử lý dữ liệu theo quy tắc nhất định.
- C. Mỗi hàm số được đặt tên riêng và thể hiện ý nghĩa của hàm.
- D. Tên hàm phân biệt chữ hoa và chữ thường.

Câu 2. Phát biểu nào sau đây là không đúng?

- A. Tham số của hàm chỉ có thể là địa chỉ ô tính hay địa chỉ khối ô tính.
- B. Tham số của hàm có thể là các địa chỉ ô tính.
- C. Tham số của hàm có thể là các địa chỉ khối ô tính.
- D. Tham số của hàm có thể là các dữ liệu cụ thể.

Câu 3. Sắp xếp các bước theo thứ tự đúng để nhập hàm trực tiếp vào ô tính.

- a) Gõ dấu =
- b) Gõ phím Enter
- c) Chọn ô tính cần nhập hàm
- d) Nhập tên hàm, các tham số của hàm (đặt trong cặp ngoặc tròn)

Thứ tự đúng:

1	
2	
3	
4	

Câu 4. Em hãy ghép nối các nội dung cho phù hợp:

Tên hàm	Tính năng của hàm
SUM	Tính trung bình cộng các giá trị số trong danh sách tham số của hàm.
AVERAGE	Tìm giá trị nhỏ nhất của các giá trị số trong danh sách tham số của hàm.
MAX	Đếm các giá trị số trong danh sách tham số của hàm.
MIN	Tính tổng các giá trị số trong danh sách tham số của hàm.
COUNT	Tìm giá trị lớn nhất của các giá trị số trong danh sách tham số của hàm.

Câu 5. Phát biểu nào sau đây là sai?

- A. Ta có thể nhập hàm vào ô tính thông qua vùng nhập liệu hoặc trực tiếp tại ô tính.
- B. Có thể sao chép hàm bằng lệnh Copy, Paste hoặc sử dụng tính năng tự động điền dữ liệu (Autofill).
- C. Các công thức có sử dụng địa chỉ ô tính chỉ tính toán trên các ô dữ liệu số, bỏ qua các ô tính có dữ liệu chữ, ô tính trống.
- D. Các tham số của hàm thường cách nhau bởi dấu phẩy, tham số có thể là dữ liệu cụ thể, địa chỉ ô tính, địa chỉ khối ô tính.

Câu 6. Trong các cách viết hàm dưới đây, cách viết nào là sai?

- A. =SUM(2,5,7)
- B. =Sum(A3,C3:F3)
- C. =SuM(10,15,b2:B10)
- D. =sum"D2:D8"